ĐỀ XUẤT PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT

Số: …… /ĐXKT-TSC ……, ngày …… tháng …… năm 20……

Kính gửi		Công trình	
Địa điểm			
Căn cứ	Yêu cầu ngày ……/……; phiếu khảo sát số: ……; bản vẽ số: ……	Người lập	

1. Hiểu biết về yêu cầu và hiện trạng

2. Phương án đề xuất

TT	Hạng mục	Giải pháp kỹ thuật	Vật tư, thiết bị chính (thương hiệu, xuất xứ)	Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng
1				
2				
3				
4				
5				
6				

3. So sánh phương án (nếu có nhiều lựa chọn)

Tiêu chí	Phương án 1	Phương án 2	Phương án 3
Mô tả ngắn			
Chi phí dự kiến (trước thuế GTGT)			
Thời gian thi công			
Độ bền, chi phí vận hành – bảo trì			
Ảnh hưởng đến kinh doanh, công trình hiện hữu			
Rủi ro			
Khuyến nghị của TSC			

4. Tổ chức thi công

Thời gian thi công dự kiến		Nhân lực, tổ đội	
Biện pháp an toàn, PCCC chính		Biện pháp giảm ảnh hưởng (bụi, ồn, giờ thi công)	

5. Điều kiện, giả định và loại trừ (việc khách hàng cần chuẩn bị; hạng mục không thuộc phạm vi; thủ tục pháp lý do khách hàng thực hiện)

Bảo hành: …… tháng. Đề xuất này có giá trị kỹ thuật tham khảo, là cơ sở lập báo giá; chưa phải là chào giá ràng buộc. Giá chi tiết theo Báo giá SAL-05.

……, ngày …… tháng …… năm 20……

NGƯỜI LẬP
(Ký, ghi rõ họ tên)

GIÁM ĐỐC TSC
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

HƯỚNG DẪN LẬP – SAL-04

Trang nội bộ của TSC – không phát hành kèm biểu mẫu. Xóa trang này trước khi in/ký.

Căn cứ áp dụng (rà soát hiệu lực tại thời điểm lập)

– Luật Xây dựng số 135/2025/QH15, hiệu lực từ 01/7/2026 (hợp đồng xây dựng: Điều 82–87).
– QCVN 06:2022/BXD và Sửa đổi 1:2023; QCVN 12:2014/BXD; QCVN 16:2023/BXD (vật liệu xây dựng); TCVN 7447; tiêu chuẩn của chuỗi và sổ tay fit-out của chủ nhà.
– Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15; Nghị định 105/2025/NĐ-CP; QCVN 06:2022/BXD và Sửa đổi 1:2023.

Lưu ý khi lập

– Cột “Tiêu chuẩn, quy chuẩn” ghi số hiệu cụ thể áp dụng cho hạng mục; kiểm tra phiên bản còn hiệu lực.
– Tên thương hiệu vật tư nên kèm “hoặc tương đương được chủ đầu tư chấp thuận” để chủ động nguồn cung.